

Bản án số: 92 /2021/HSST

Ngày: 22- 12- 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**

2. Ông **Nguyễn Hữu Đức**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nhân** –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông **Hồng Quốc Vệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 202, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bạch H** - sinh năm 1998; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: khu vực P1, phường H, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Họ tên cha: Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1968 (sống); Họ tên mẹ: Phùng Minh N – sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột có 02 người (lớn sinh năm 1989; nhỏ sinh năm 2008). Tiền án: Chưa.

Tiền sự: 02 lần:

+ Ngày 08/3/2021, bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành.

+ Ngày 15/4/2021, bị Trưởng Công an quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Chưa chấp hành.

- Bị tạm giam từ ngày 06/9/2021 tại Nhà tạm giữ - Công an quận Thốt Nốt. Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông **Phạm Văn N** - sinh năm 1956. Có mặt
Cư trú: Khu vực T1, phường H, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Nguyễn Thị Cẩm T** – sinh năm 1989. Có mặt

Cư trú: Khu vực T1, phường H, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn N – sinh năm 1962. Vắng mặt

Ông Trần Văn Hà H – sinh năm 1970. Vắng mặt

Ông Lê Văn C – sinh năm 1971. Vắng mặt

Cùng cư trú: Khu vực T1, phường H, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

Bà Lê Thị Đ – sinh năm 1990. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T2, phường K, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

Ông Trinh Xuân S – sinh năm 1970. Vắng mặt

Ông Huỳnh Hải Đ – sinh năm 1984. Vắng mặt

Ông Ngô Văn T – sinh năm 1978. Vắng mặt

Ông Phạm Bình P – sinh năm 1992. Vắng mặt

Ông Lê Thanh T – sinh năm 1983. Có mặt

Ông Nguyễn Lê C – sinh năm 1984. Vắng mặt

Ông Nguyễn Thành T - sinh năm 1942. Vắng mặt

Ông Trần Quốc T – sinh năm 1986. Vắng mặt

Cùng đơn vị công tác: Công an phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 10/6/2021, Công an phường Thuận Hưng nhận được tin báo của bà Nguyễn Thị Cẩm T về việc đối tượng Nguyễn Bạch H có hành vi dùng hung khí là dao để gây rối trật tự tại Khu vực T1, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Lúc này, ông Trinh Xuân S là Trưởng Công an phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ là Trục chỉ huy ca trực ngày 10/6/2021 phân công ông Huỳnh Hải Đ là Phó trưởng Công phường Thuận Hưng phụ trách công tác trật tự của phường chỉ đạo giải quyết việc trên. Ông Đăng cùng các ông Nguyễn Lê C, Lê Thanh T, Phạm Bình P là Công an viên phường Thuận Hưng kết hợp cùng 02 Bảo vệ dân phố là ông Trần Quốc T và ông Phạm Văn N đến hiện trường nơi xảy ra vụ việc để mời đối tượng H về nơi làm việc. Khi đến nơi ông T mời đối tượng H về cơ quan Công an làm việc thì H không chấp hành và có lời lẽ xúc phạm, thách thức lực lượng làm nhiệm vụ. Sau đó, H nhảy xuống sông trước nhà bơi qua bờ sông hướng phường Trung Kiên và tiếp tục có lời lẽ xúc phạm lực lượng làm nhiệm vụ. Ông T dùng súng đạn cao su bắn chỉ thiên thì H bơi qua bờ sông hướng phường Trung Kiên để bỏ chạy.

Lúc này, ông Đ, T và C Thanh điều khiển xe mô tô qua bên bờ Trung Kiên để tìm đối tượng. Còn ông T, P và N tiếp tục ở lại nơi xảy ra sự việc để nắm thông tin xác thực thì đối tượng H bơi quay ngược lại và cầm theo 02 cây dao bằng kim loại màu trắng dài 30cm và dao tự chế bằng kim loại màu đen dài khoảng 01m xông vào lực lượng đang làm nhiệm vụ và dùng đá ném vào ông T nhưng không trúng. Ông T tiếp tục yêu cầu H bỏ dao xuống và dừng hành vi chống đối thì H ném dao bằng kim loại màu trắng dài 30cm về phía ông T nhưng không trúng, H tiếp tục định dùng cây dao còn lại ném vào ông T nhưng ông T dùng súng đạn cao su bắn chỉ thiên và ông P cũng dùng súng đạn cao su bắn chỉ thiên nhưng H vẫn xông tới định dùng dao tấn

công lực lượng thì ông N dùng gậy cao su đánh vào tay của H thì H dùng dao tự chế chém trúng vào bàn tay trái và bên hông sườn trái của ông N làm ông N bị té ngã và H cầm dao bỏ chạy trốn. Lực lượng chức năng tiến hành thu giữ 01 cây dao cán nhôm, lưỡi sắt bén, mũi nhọn chiều dài lưỡi khoảng 18cm, cán dài 12 cm.

Ông Phạm Văn N yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Bạch H.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Nhớ là 02%; Vết thương vùng mạn sườn bên trái, kẽ ngón IV-V bàn tay trái phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên.

Trong điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường tiền điều trị thương tích cho ông Phạm Văn N là 2.000.000 đồng. Đối với 01 cây dao dài khoảng 30cm bị thu giữ, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lê Thị Đ. Đối với 02 cây dao còn lại thì không truy tìm được.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSTN ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, truy tố bị cáo Nguyễn Bạch H về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Người bị hại là ông Phạm Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền mất thu nhập do bị thương tích là 3.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Cẩm T (là chị của bị cáo) tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo, thời hạn bồi thường là trong vòng 02 tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm, được người bị hại đồng ý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bạch H từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 01 năm 03 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

+ Công nhận gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Phạm Văn N với số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện thay bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập cho ông Phạm Văn N là 3.000.000 đồng, thời hạn bồi thường là trong vòng 02 tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho bà Lê Thị Đ 01 cây dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30 cm xong.

Đối với 02 cây khác bị cáo sử dụng để phạm do không thu hồi lại được nên không đề cập xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 10/6/2021, Nguyễn Bạch H đã có hành vi dùng lời lẽ thách thức, xúc phạm và dùng đá, dao ném về phía lực lượng công an phường Thuận Hưng và bảo vệ dân phố đang làm nhiệm vụ nhằm cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, Nguyễn Bạch H còn cầm cây dao bằng kim loại dài khoảng 01m chém vào ông Phạm Văn N là Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố của Ban bảo vệ dân phố phường Thuận Hưng, gây thương tích ở vùng mạn sườn bên trái, kẻ ngón IV – V bàn tay trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 02%. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm và đối với người đang thi hành công vụ theo các điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, hành vi bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, gây hoang mang sợ hãi trong quần chúng nhân dân. Bồi bị cáo là một thanh niên trẻ tuổi theo lối sống tiêu cực, nghiện ngập ma túy, quậy phá làng xóm làm mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không thể hiện sự hối cải, vẫn tỏ thái độ ngang nhiên xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đã có tác động để gia đình thỏa thuận bồi thường cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt đối với tội cố ý gây thương tích, nhưng cần áp dụng mức hình phạt cao nhất mà Kiểm sát viên đề nghị đối với tội chống người thi hành công vụ, mới tương xứng.

[4] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bạch H phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bạch H 01 (một) năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **02 (hai)** năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 584; 585; 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Công nhận gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Phạm Văn N với số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện thay bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập cho ông Phạm Văn N là 3.000.000 đồng, thời hạn bồi thường là trong vòng 02 tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho bà Lê Thị Đ 01 cây dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30 cm xong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; và 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Công an Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q. Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Kiệt

